

Hóa trị

	Điện hóa trị	Cộng hóa trị
Khái niệm	Là hóa trị của nguyên tố trong hợp chất	Là hóa trị của nguyên tố trong chất
Xác định	Bằng	Bằng
Kí hiệu		
Ví dụ 1	NaCl ĐHT Na: ĐHT Cl: NaCl gồm: Na và Cl	H hóa trị: HCl Cl hóa trị: H_2O O hóa trị: NH_3 N hóa trị: CH_4 C hóa trị:
Ví dụ 2	MgO ĐHT Mg: ĐHT O: MgO gồm: Mg và O	CO_2 O hóa trị: C hóa trị:
Ví dụ 3	AlF_3 ĐHT Al: ĐHT F: AlF_3 gồm: Al và F	HNO_3 H hóa trị: O hóa trị: N hóa trị:
Tổng quát	❖ KL nhóm nA Điện hóa trị: ❖ PK nhóm mA Điện hóa trị:	❖ PK nhóm m A Cộng hóa trị: (thỏa mãn bát tử) Chú ý: ngoài ra PK có thể có hóa trị khác nếu sử dụng liên kết cho nhận hoặc trong cấu tạo không thỏa mãn bát tử.

